

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH**

Số: 04/2019/QĐST-KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

N, ngày 16 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các Điều 147, 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các điều 317, 318, 319, 320, 321, 323, 327, 355, 343, 500 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 179 Luật Đất đai 2013; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 81 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; NghịQ số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án .

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giảiQ toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2019/TLST- KDTM ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc: **“Tranh chấp đầu tư tài chính ngân hàng”**.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2019 về việc giảiQ toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank Việt Nam); Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội

Người đại diện: Ông Trịnh Ngọc Khánh. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Ủy quyền cho: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thành phố T Ninh Bình.

Địa chỉ: Số nhà 302, đường Q, phường B, Thành phố T, tỉnh Ninh Bình

Người đại diện: Bà Vũ Thị Tròn. Chức vụ: Giám đốc. (Theo Giấy ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/06/2014 của chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam)

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Tổng Minh Thắng. Chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thành phố T Ninh Bình. (Theo văn bản ủy quyền số 01/2019/UQL-XQ ngày 28/5/2019).

- Bị đơn: Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q

Địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện: Ông Phạm Xuân Q, sinh năm 1982; Chức vụ: Giám đốc.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông: Bùi Quý D, sinh năm 1972 và Bà: Phạm Thị Th, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

(Ông D ủy quyền cho bà Th theo văn bản ủy quyền ngày 27/6/2019)

+ Ông: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1972 và Bà: Phạm Thị Th, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình

(Ông H ủy quyền cho bà Th theo văn bản ủy quyền ngày 26/6/2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q (do ông Phạm Xuân Q chức vụ giám đốc là đại diện) phải thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thành phố T Ninh Bình tổng số tiền tạm tính đến ngày 26/8/2019 là 28.768.201.507^d (Hai mươi tám tỷ bảy trăm sáu mươi tám triệu hai trăm linh một ngàn năm trăm linh bảy đồng), trong đó:

- Nợ gốc: 23.650.000.000đ (Hai mươi ba tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng).
- Số tiền lãi trong hạn: 4.197.441.644^d (Bốn tỷ một trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm bốn một ngàn sáu trăm bốn bốn đồng)
- Số tiền lãi quá hạn: 920.759.863 đ(Chín trăm hai mươi triệu bảy trăm năm chín ngàn tám trăm sáu mươi ba đồng).

2.2. Thời điểm thanh toán như sau:

- Đợt 1: Đến ngày 30 tháng 9/2019, Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q phải thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố T Ninh Bình số tiền là 1.000.000.000^d (Một tỷ đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 2: Đến ngày 31/12/2019, Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q phải thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố T Ninh Bình số tiền là 1.000.000.000^d (Một tỷ đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 3: Đến ngày 31/3/2020, Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q phải thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố T Ninh Bình số tiền là 5.400.000.000^d (Năm tỷ bốn trăm triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 4: Đến ngày 30/6/2020, Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố T - Ninh Bình số tiền là 5.400.000.000^d (Năm tỷ bốn trăm triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 5: Đến ngày 30/9/2020. Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng XuânQ phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố T - Ninh Bình số tiền là 5.400.000.000^d (Năm tỷ bốn trăm triệu đồng) tiền nợ gốc.

- Đợt 6: Đến ngày 31/12/2020, Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q phải trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Thành phố T Ninh Bình số tiền là 5.450.000.000^d (Năm tỷ bốn trăm năm triệu đồng) tiền nợ gốc và tổng số tiền nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn là 5.118.201.507^d (năm tỷ một trăm mười tám triệu hai trăm linh một ngàn năm trăm linh bảy đồng).

* Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng XuânQ (do ông Phạm XuânQ chức vụ giám đốc là đại diện) tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh từ sau ngày 26/8/2019 đối với khoản nợ tiền nợ gốc phải trả cho đến khi thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ đối với ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh T Ninh Bình theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 3304LAV 201601525/HĐTD ngày 16/11/2016 và Hợp đồng tín dụng số 3304LAV 201701295/HĐTD ngày 19/9/2017 đến khi trả hết nợ gốc.

* Trường hợp Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q(do ông Phạm Xuân Q chức vụ giám đốc là đại diện) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ của một trong các kỳ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh thành phố T Ninh Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền vay theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số dụng số 3304LAV

201601525/HĐTD ngày 16/11/2016 và Hợp đồng tín dụng số 3304LAV 201701295/HĐTD ngày 19/9/2017 và Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba bao gồm: Hợp đồng thế chấp tài sản số 3304LCL 201200475 HĐT/C ngày 08/11/2012 và phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số 04/PLHĐ ngày 08/8/2017; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3304LCL - 201708088 ngày 19/9/2017; hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3304LCL - 201708068 ngày 19/9/2017. Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q (do ông Phạm Xuân Q chức vụ giám đốc là đại diện) và bà Phạm Thị Th, bà Phạm Thị Th chấp thuận để Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thành phố T Ninh Bình có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm tiền vay theo thỏa thuận trong các Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba.

Chi tiết tài sản bảo đảm:

- Diện tích đất thế chấp và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I493464 do UBND huyện N cấp ngày 25/10/2002 mang tên ông Nguyễn Mạnh H, trong đó: đất ở là 72m², đất vườn là 143m² tại thửa số 1300, tờ bản đồ số 5b (nay là thửa số 261, tờ bản đồ 41 giảm 26,7m² do làm đường 12B) tại Thôn C, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nhà mái bằng hai tầng và công trình phụ và các tài sản gắn liền với diện tích được cấp: Tổng diện tích 120m² xây dựng.

- Diện tích đất thế chấp và tài sản gắn liền trên đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số M296847 do UBND huyện N cấp ngày 17/01/2001 mang tên ông Bùi Quý D, đất ở là 99m², tại thửa số 1216, tờ bản đồ số 5b (nay là thửa số 215, tờ bản đồ 41 tăng 22m² do mua thêm) tại Thôn C, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Nhà mái bằng ba tầng + công trình phụ và các tài sản gắn liền với diện tích đất được cấp: Tổng diện tích xây dựng là 180m².

- 01 máy xúc đào bánh lốp nhãn hiệu Kobelco BKS 35LA - 0122 do Sở giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 05/11/2012. Tên chủ sở hữu DNTN Xây dựng Xuân Q.

- 01 xe lu rung kiểm soát 35SA- 0063nhãn hiệu SAKAI SV91D màu sơn vàng do sở Giao thông vận tải tỉnh Ninh Bình cấp ngày 05/11/2012. Tên chủ sở hữu DNTN Xây dựng Xuân Q.

Trong trường hợp số tiền phát mại/Thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ để trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Thành phố T Ninh Bình thì Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q (do ông Phạm Xuân Q chức vụ giám đốc là đại diện) phải tiếp tục thực hiện

nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Thành phố T Ninh Bình cho đến khi tất toán khoản vay.

2.3.Về án phí: Công ty TNHH Đầu tư và Xây dựng Xuân Q (do ông Phạm Xuân Q chức vụ giám đốc là đại diện) phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 68.384.000 đ (sáu mươi tám triệu ba trăm tám mươi tư nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh thành phố T Ninh Bình số tiền tạm ứng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp 23.147.000^d(Hai mươi ba triệu một trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0000177 ngày 07/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THADS huyện N;

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

NGUYỄN THỊ HƯƠNG QUỲNH